

Số: /KH-UBND

Hải Dương, ngày tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 21-CT/TW);

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư (sau đây gọi chung là Kế hoạch), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW và nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, đơn vị và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, tạo sự đồng thuận, quyết tâm chính trị cao trong tổ chức thực hiện nhằm góp phần nâng cao nhận thức về giáo dục nghề nghiệp trong xã hội, tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo. Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề có bằng cấp, chứng chỉ, tỷ lệ lao động có việc làm phù hợp với kỹ năng nghề và trình độ đào tạo tăng, hình thành đội ngũ lao động lành nghề, xây dựng giai cấp công nhân, nông dân hiện đại, lớn mạnh phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh.

2. Yêu cầu

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh tổ chức học tập, quán triệt Chỉ thị số 21-CT/TW phù hợp với tình hình của từng cơ quan, địa phương, đơn vị và xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm nhằm tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, tạo đột phá về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, có kỹ năng nghề đáp ứng nhu cầu thị trường lao động và doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến năm 2030 thu hút 50 -55% học sinh trung học vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp; Đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho khoảng 50% lực lượng lao động; Phấn đấu Trường Cao đẳng nghề Hải Dương được đánh giá, công nhận là trường cao đẳng chất lượng cao; Phấn đấu có từ 2 đến 3 cơ sở giáo dục nghề nghiệp tiếp cận trình độ các nước ASEAN-4, G20; Hệ thống ngành, nghề trọng điểm quốc gia trên địa bàn tỉnh được đầu tư đồng bộ đáp ứng tổ chức đào tạo, trong đó 2-3 ngành, nghề, lĩnh vực có năng lực cạnh tranh vượt trội trong nước, khu vực Asean và thế giới. Đến năm 2045, Giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng nghề cao, đạt trình độ tiên tiến của thế giới.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh, đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong cán bộ, đảng viên, nhân dân nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân về đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp là chủ trương lớn, nhất quán của Đảng, Nhà nước; là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài; khẳng định vị trí, vai trò, tầm quan trọng của giáo dục nghề nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội, góp phần tạo việc làm bền vững cho người lao động và thế hệ trẻ. Đồng thời, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của người học, gia đình và xã hội về ý nghĩa của việc học nghề, kỹ năng nghề trong tiếp cận việc làm, nâng cao thu nhập và cơ hội học tập suốt đời. Huy động sự tham gia của xã hội trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giáo dục nghề nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, khâu đột phá thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Hải Dương lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị xã hội, các doanh nghiệp và nhân dân tiếp tục quan tâm hơn nữa đến công tác đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp tại địa phương. Xác định rõ từng đối tượng để tuyên truyền, gồm: Hệ thống chính trị; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; người học tiềm năng; người học nghề; doanh nghiệp, người sử dụng lao động thuộc các thành phần kinh tế; các cơ quan, tổ chức quốc tế có hợp tác quốc tế về giáo dục nghề nghiệp tại Hải Dương và người dân xác định đúng vấn đề đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp là một trong những điều kiện nền tảng của sự phát triển kinh tế - xã hội.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sự chuyển biến căn bản về nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ sở giáo dục - đào tạo, giáo dục nghề nghiệp và toàn thể nhân dân về ý nghĩa của giáo dục nghề nghiệp. Xây dựng không gian truyền thông về phát triển giáo dục nghề nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, ứng dụng của nền tảng kỹ thuật số, không gian công cộng, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các điểm văn hóa, du lịch... để kịp thời truyền tải đầy đủ những chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về phát triển giáo dục nghề nghiệp tới người dân và toàn xã hội. Xây dựng các phóng sự chuyên đề để giới thiệu về công tác tuyển sinh và đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; giới thiệu những gương điển hình, những mô hình khởi nghiệp hiệu quả để lan tỏa, nhân rộng, nâng cao hình ảnh về công tác giáo dục nghề nghiệp và khởi nghiệp.

- Kịp thời cung cấp thông tin về tình hình phát triển kinh tế xã hội, nhu cầu của thị trường lao động để các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các doanh nghiệp có chương trình đặt hàng tuyển dụng và định hướng tuyển sinh, đào tạo phù hợp với nhu cầu thực tiễn tại địa phương.

2. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ hệ thống chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền của tỉnh, bảo đảm gắn với thị trường lao động theo hướng mở, liên thông, hiện đại, hội nhập và thích ứng. Tăng cường đổi mới công tác hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, thực hiện tốt việc phân luồng, tăng tỉ lệ học sinh sau trung học cơ sở vào giáo dục nghề nghiệp; thực hiện vừa đào tạo nghề vừa dạy văn hoá tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, để học sinh tốt nghiệp vừa có bằng trung học phổ thông vừa có bằng nghề bảo đảm chất lượng, có điều kiện tham gia thị trường lao động và cơ hội tiếp tục học tập, nâng cao trình độ; khuyến khích học sinh khá, giỏi vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

- Các cơ quan chuyên môn rà soát, phối hợp kịp thời giải đáp, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các cơ chế, chính sách về giáo dục nghề nghiệp để triển khai đồng bộ, hiệu quả.

- Nghiên cứu, đề xuất chính sách của tỉnh để hỗ trợ cơ sở giáo dục nghề nghiệp, người học nghề có điều kiện đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nội dung và giải pháp trong việc thực hiện các chương trình, kế hoạch của tỉnh về công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh và kế hoạch thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” theo quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng chính phủ.

3. Tăng cường công tác giáo dục nghề nghiệp cho thanh niên, công nhân, nông dân và người lao động thông qua các hình thức hỗ trợ phù hợp. Tôn vinh người lao động có kỹ năng, tay nghề cao; ưu tiên đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên xung phong, người

chấp hành xong hình phạt tù, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, phụ nữ, lao động nông thôn, người khuyết tật và các đối tượng yếu thế. Quan tâm đào tạo, đào tạo lại cho người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trở về nước khi hết hạn hợp đồng, người lao động phải dịch chuyển từ khu vực chính thức sang khu vực phi chính thức. Phát triển giáo dục nghề nghiệp ở nông thôn; Ưu tiên quỹ đất dành cho giáo dục nghề nghiệp. Khuyến khích phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tư nhân, có vốn đầu tư nước ngoài.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp theo quyết định số 3764/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2030 và các chương trình, kế hoạch của tỉnh liên quan đến nhóm đối tượng là thanh niên trong đó chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên.

- Tổ chức thực hiện các giải pháp để tạo điều kiện cho doanh nghiệp chủ động hoặc phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp triển khai các hoạt động tự đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao tay nghề, trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho công nhân, người lao động.

- Thực hiện lồng ghép các giải pháp về nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp cho đối tượng là lao động nông thôn với việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Hải Dương.

- Tiến hành rà soát để triển khai công tác đào tạo nghề phù hợp cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, công an; thanh niên xung phong, người chấp hành xong hình phạt tù, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, người yếu thế; người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trở về nước.

- Quan tâm đào tạo, đào tạo lại phù hợp cho người lao động phải dịch chuyển từ khu vực chính thức sang khu vực phi chính thức, đặc biệt chú ý đến nhóm đối tượng là người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động hoặc không đáp ứng đủ yêu cầu của doanh nghiệp sau lứa tuổi 40.

- Phát triển công tác giáo dục nghề nghiệp ở khu vực nông thôn gắn với công tác truyền nghề ở các làng nghề, khu vực hợp tác xã.

- Ưu tiên quỹ đất dành cho giáo dục nghề nghiệp. Khuyến khích, thu hút đầu tư phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tư nhân, có vốn đầu tư nước ngoài phù hợp với lợi thế về lao động, sản xuất kinh doanh và vị trí địa lý của Hải Dương trong khu vực Đồng bằng sông Hồng.

4. Tích hợp quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp vào Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Chú trọng phát triển các ngành, nghề, lĩnh vực đào tạo có thể mạnh gắn với nhu cầu thị trường lao động. Kien toàn bộ máy quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp các cấp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, định kỳ đánh giá, xếp loại chất lượng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Hoàn thiện tích hợp quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp vào Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đồng thời triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, hiệu quả sau khi được chính phủ phê duyệt.

- Tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc các cơ quan, bộ, ngành Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và địa phương theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và Quyết định số 73/QĐ-TTg ngày 10/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 bảo đảm quy mô, cơ cấu và hợp lý về ngành, nghề, trình độ đào tạo, chuẩn hóa, hiện đại hóa gắn với nhu cầu của thị trường lao động trong khu vực.

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp các cấp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Rà soát, bố trí đáp ứng đủ đội ngũ cán bộ công chức tham gia hoạt động quản lý, công tác chuyên môn ở các cấp về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

- Tăng cường, thực hiện nghiêm công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra; định kỳ đánh giá, xếp loại, kiểm định chất lượng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đảm bảo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

5. Đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, bảo đảm "học đi đôi với hành"; nâng cấp và chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện đào tạo. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, người dạy nghề, nghệ nhân, người làm việc ở các làng nghề, các chuyên gia cho các ngành, nghề trọng điểm; nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp theo hướng hiện đại, chất lượng cao, tiếp cận chuẩn của các nước tiên tiến. Chú trọng đào tạo kỹ năng nghề gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức kỷ luật, kỹ năng mềm, tác phong công nghiệp, nâng cao trình độ ngoại ngữ, kỹ năng số cho người học; thường xuyên cập nhật, đào tạo lại cho lực lượng lao động nhằm nâng cao khả năng thích ứng với yêu cầu đổi mới công nghệ, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Xây dựng chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra trên cơ sở tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia. Phát triển chương trình đào tạo các ngành, nghề mới ứng dụng công nghệ cao... Đổi mới việc đánh giá kiến thức, kỹ năng của người học, người lao động; thực hiện hiệu quả công tác đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Đổi mới nội dung, chương trình đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra trên cơ sở tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia, có sự tham gia của hiệp hội nghề nghiệp và doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu vừa phục vụ sản xuất, vừa đủ năng lực hội nhập, cạnh tranh; từng bước tiếp cận với tiêu chuẩn kiểm định quốc tế trong giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp; Phát triển chương trình đào tạo các ngành, nghề mới, ngành, nghề công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ mới, kỹ năng tương lai và các chương trình đào tạo cho người lao động trong

các doanh nghiệp theo hình thức vừa làm vừa học ở trình độ trung cấp, cao đẳng; khuyến khích, tạo điều kiện phát triển các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài, các chương trình đào tạo cho người nước ngoài tại Việt Nam.

- Chú trọng đào tạo kỹ năng nghề gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức kỷ luật, kỹ năng mềm, tác phong công nghiệp, nâng cao trình độ ngoại ngữ, kỹ năng số cho người học.

- Thường xuyên cập nhật kiến thức, kỹ năng mới để bổ sung chương trình đào tạo, thực hành cho người học, đào tạo lại cho lực lượng lao động nhằm nâng cao khả năng thích ứng với yêu cầu đổi mới công nghệ, tăng cường ứng dụng chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp. Xây dựng chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra trên cơ sở tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia. Phát triển chương trình đào tạo các ngành, nghề mới ứng dụng công nghệ cao.

- Phát triển hệ thống phương thức đào tạo trực tuyến, đào tạo từ xa trong hệ thống giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến; số hóa dữ liệu về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhà giáo, người học, chương trình, giáo trình và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo; thí điểm thuê chuyên gia nước ngoài đào tạo trong một số ngành, nghề chất lượng cao cần đạt chuẩn quốc tế mà trong nước chưa đáp ứng được; khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động, các hiệp hội nghề nghiệp trong đánh giá kết quả đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Đầu tư đồng bộ cơ sở vật chất, trang thiết bị cho giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp nhằm hiện đại hóa, chuẩn hóa theo ngành nghề và trình độ đào tạo; đối với các nghề trọng điểm các cấp trình độ, thực hiện đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo theo chuẩn đầu ra của khu vực và thế giới, phù hợp với hoàn cảnh thực tiễn, yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh.

- Ưu tiên phát triển đội ngũ nhà giáo, nghệ nhân tại các làng nghề, các chuyên gia, người dạy nghề đủ năng lực tham gia đào tạo các cấp trình độ của GDNN; xây dựng và phát triển mạng lưới kết nối đội ngũ nhà giáo, nghệ nhân, chuyên gia và người dạy nghề trong giáo dục nghề nghiệp; hàng năm tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao chất lượng cho đội ngũ giáo viên, giảng viên đủ về số lượng, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, đạt chuẩn theo quy định.

- Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp: Chuẩn hóa cán bộ quản lý cơ sở GDNN theo hướng chú trọng kỹ năng quản lý - quản trị hiện đại, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, trình độ ngoại ngữ; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý cơ sở GDNN, cán bộ quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp các cấp, đặt biệt cấp cơ sở, cán bộ làm công tác kiểm định giáo dục nghề nghiệp, đảm bảo chất lượng trong công tác thanh tra, kiểm tra; hỗ

trợ khuyến khích phát triển đội ngũ thực hiện công tác quản lý đào tạo tại doanh nghiệp.

6. Nâng cao hiệu quả liên kết, hợp tác về giáo dục nghề nghiệp giữa Nhà nước - nhà trường - doanh nghiệp.

- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chủ động hợp tác đào tạo với doanh nghiệp, tăng thời gian đào tạo, thực hành cho người học trong doanh nghiệp.

- Chú trọng đào tạo gắn với nhu cầu sử dụng lao động cũng như nhu cầu việc làm trong quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh. Tập trung đào tạo đội ngũ công nhân kỹ thuật cao, lao động lành nghề cho các khu công nghiệp và các doanh nghiệp trên địa bàn.

- Đẩy mạnh gắn kết giữa cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp trong quá trình đào tạo từ khâu phát triển chương trình đào tạo, tham gia đào tạo, thi, kiểm tra đánh giá người học, tuyển dụng người học sau khi tốt nghiệp. Tăng cường đào tạo nghề tại doanh nghiệp để khai thác, sử dụng thiết bị đào tạo của doanh nghiệp.

- Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp với các trung tâm dịch vụ việc làm nhằm hỗ trợ người học tìm việc làm sau tốt nghiệp, doanh nghiệp tuyển dụng được lao động có chất lượng.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động, gắn kết cung - cầu lao động với giáo dục nghề nghiệp.

7. Tăng cường nguồn lực, ưu tiên ngân sách nhà nước cho giáo dục nghề nghiệp trong tổng chi ngân sách nhà nước cho giáo dục - đào tạo tương xứng với vị trí, vai trò của giáo dục nghề nghiệp, nhất là cho đào tạo nhân lực chất lượng cao, các ngành, nghề trọng điểm. Đặt hàng, giao nhiệm vụ để nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Đẩy mạnh xã hội hoá, hợp tác công - tư nhằm huy động và sử dụng hiệu quả nhiều nguồn lực cho phát triển giáo dục nghề nghiệp, nhất là đối với các ngành, lĩnh vực, địa bàn mà khu vực ngoài công lập có thể tham gia. Bảo đảm chính sách bình đẳng đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập và ngoài công lập.

8. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về giáo dục nghề nghiệp; tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo, chuyên gia, nhà giáo, người học với các nước; tiếp thu kinh nghiệm quốc tế về giáo dục nghề nghiệp; cập nhật kịp thời các tiêu chuẩn, công nghệ mới trong giáo dục nghề nghiệp. Tổng kết thực tiễn để chia sẻ, nhân rộng các mô hình liên kết, đào tạo có hiệu quả cao; cập nhật kịp thời các công nghệ mới trong giáo dục nghề nghiệp. Nâng cao chất lượng, hiệu quả dự thi các kỳ thi kỹ năng nghề trong nước và quốc tế.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước đảm bảo trong dự toán ngân sách hàng năm của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương

trình, dự án, đề án, kế hoạch liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước.

2. Nguồn tài trợ, huy động của các tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật”.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng UBND tỉnh

Phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội trong việc tham mưu báo cáo Lãnh đạo UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan thường trực chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Tham mưu rà soát, bổ sung hoàn thiện đồng bộ hệ thống chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền của tỉnh, bảo đảm gắn với thị trường lao động theo hướng mở, liên thông, hiện đại, hội nhập và thích ứng.

- Phối hợp với Sở Thông tin truyền thông, Đài phát thanh và truyền hình tỉnh, Báo Hải Dương xây dựng các phóng sự, chuyên đề về giáo dục nghề nghiệp góp phần nâng cao nhận thức trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh tốt nghiệp THCS, THPT vào giáo dục nghề nghiệp; phối hợp trong chỉ đạo thực hiện vừa đào tạo nghề vừa dạy văn hoá tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Tăng cường công tác giáo dục nghề nghiệp cho thanh niên, công nhân, nông dân và người lao động, ưu tiên đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên xung phong, người chấp hành xong hình phạt tù, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, phụ nữ, lao động nông thôn, người khuyết tật và các đối tượng yếu thế.

- Chú trọng công tác đào tạo, đào tạo lại cho người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trở về nước khi hết hạn hợp đồng, người lao động phải dịch chuyển từ khu vực chính thức sang khu vực phi chính thức. Phát triển giáo dục nghề nghiệp ở nông thôn.

- Rà soát để tham mưu sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khoá XII và Quyết định số 73/QĐ-TTg ngày 10/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ bảo đảm quy mô, cơ cấu và hợp lý về ngành, nghề, lĩnh vực đào tạo chuẩn hóa, hiện đại hóa.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo gắn kết các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả liên kết, hợp tác về giáo dục nghề nghiệp

giữa Nhà nước - nhà trường - doanh nghiệp. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cán bộ quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp các cấp. Đặt hàng, giao nhiệm vụ để nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động, gắn kết cung - cầu lao động với giáo dục nghề nghiệp.

- Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, định kỳ đánh giá, xếp loại chất lượng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì trong công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh tốt nghiệp THCS, THPT vào giáo dục nghề nghiệp.

- Tăng cường đổi mới công tác hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, thực hiện tốt việc phân luồng, tăng tỉ lệ học sinh sau trung học cơ sở vào giáo dục nghề nghiệp.

- Chỉ đạo trong thực hiện vừa đào tạo nghề vừa dạy văn hoá tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, để học sinh tốt nghiệp vừa có bằng trung học phổ thông vừa có bằng nghề bảo đảm chất lượng, có điều kiện tham gia thị trường lao động và cơ hội tiếp tục học tập, nâng cao trình độ; khuyến khích học sinh khá, giỏi vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp hoàn thiện phương án phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp trong Quy hoạch tỉnh thời kỳ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Phối hợp đẩy mạnh xã hội hoá, hợp tác công - tư nhằm huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực cho phát triển giáo dục nghề nghiệp, nhất là đối với các ngành, lĩnh vực, địa bàn mà khu vực ngoài công lập có thể tham gia.

5. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, các sở, ngành, đơn vị liên quan, căn cứ khả năng ngân sách địa phương hàng năm, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí ngân sách, lồng ghép với các Chương trình, Đề án liên quan để triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành và theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cùng các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí, hệ thống Đài Phát thanh cấp huyện, Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của BCH Trung ương và các nội dung khác có liên quan về đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai hiệu quả các giải pháp về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông và tăng cường tuyên truyền trên mạng xã hội (Zalo, Facebook, Youtube,...) nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền.”.

7. Các Sở, ban, ngành khác

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của đơn vị chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên CSHCM tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh

- Triển khai thực hiện Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ cụ thể của mình đến cơ sở, hội viên, đoàn viên để biết và thực hiện.

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Huy động sự tham gia của xã hội trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giáo dục nghề nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, khâu đột phá thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Hải Dương lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

9. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng kế hoạch, bố trí nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này phù hợp với đặc điểm tình hình cụ thể của địa phương; lồng ghép các nhiệm vụ về đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trong các chương trình, kế hoạch, dự án khác có liên quan ở địa phương.

- Ưu tiên quỹ đất dành cho giáo dục nghề nghiệp; khuyến khích phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tư nhân, có vốn đầu tư nước ngoài.

10. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- Chú trọng các ngành, nghề, lĩnh vực đào tạo có thể mạnh gắn với nhu cầu thị trường lao động.

- Thường xuyên đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, bảo đảm "học đi đôi với hành"; nâng cấp và chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện đào tạo. Xây dựng chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra trên cơ sở tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia. Phát triển chương trình đào tạo các ngành, nghề mới ứng dụng công nghệ cao... Đổi mới việc đánh giá kiến thức, kỹ năng của người học.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp.

- Đào tạo kỹ năng nghề gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức kỷ luật, kỹ năng mềm, tác phong công nghiệp, nâng cao trình độ ngoại ngữ, kỹ năng số cho người học; tổ chức tốt việc vừa đào tạo nghề vừa dạy văn hoá; chủ động hợp

tác đào tạo với doanh nghiệp, tăng thời gian đào tạo, thực hành cho người học trong doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh trong hội nhập quốc tế về giáo dục nghề nghiệp; tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo, chuyên gia, nhà giáo, người học với các nước; tiếp thu kinh nghiệm quốc tế về giáo dục nghề nghiệp; cập nhật kịp thời các tiêu chuẩn, công nghệ mới trong giáo dục nghề nghiệp. Tổng kết thực tiễn để chia sẻ, nhân rộng các mô hình liên kết, đào tạo có hiệu quả cao. Nâng cao chất lượng, hiệu quả dự thi các kỳ thi kỹ năng nghề trong nước và quốc tế.

11. Các doanh nghiệp

- Thường xuyên cập nhật, đào tạo lại cho lực lượng lao động nhằm nâng cao khả năng thích ứng với yêu cầu đổi mới công nghệ, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

- Tôn vinh người lao động có kỹ năng, tay nghề cao. Gắn kết chặt chẽ với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; khuyến khích tham gia vào hoạt động giáo dục nghề nghiệp từ khâu tuyển sinh, đào tạo đến sử dụng, thành lập các cơ sở thực hành tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan để xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đã được phân công và theo nội dung kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, nhiệm vụ phát sinh kịp thời phản ánh và định kỳ trước ngày 15/12 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Lao động, Thương binh và Xã hội*) để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- BTV Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh: Ô Hải, Ô Khanh;
- Các sở, ban, ngành liên quan;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ sở GDNN;
- Các Doanh nghiệp liên quan;
- Lưu: VT.KGVX. Lai (9)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Hùng